TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 107/2020/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên, ngày 07 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 171/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số nhà N, tổ N, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Đồn Biên phòng M, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 58 và Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Bùi Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. **Về quan hệ hôn nhân:**

Chị Nguyễn Thị N và anh Bùi Văn Đ thuận tình ly hôn.

2.2**. Về con chung:**

Chị Nhung được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng 02 con chung là Bùi Thái Đ, sinh ngày 09/8/2002 và Bùi Khánh N, sinh ngày 06/4/2004 cho đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động. Chị N không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. **Về quan hệ tài sản:**

2.3.1.Tài sản riêng; nợ lấy về; diện tích ruộng: Không có.

2.3.2. Tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Bùi Văn Đ thỏa thuận chia tài sản chung của vợ chồng theo biên bản thỏa thuận lập ngày 27/7/2020 và đề nghị Tòa án ghi nhận trong Quyết định cụ thể như sau:

2.3.2.1. Chị Nguyễn Thị N được quyền sở hữu những tài sản sau:

- Quyền sử dụng thửa đất số 15a. Tờ bản đồ 337-b-II. Diện tích đất 82,5m^2. Địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố 7, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 464184 do Ủy ban nhân dân Thành Phố Đ, tỉnh Điện Biên cấp ngày 13/11/2006, tên người sử dụng hộ bà Nguyễn Thị N; ông Bùi Văn Đ.

- 01 ngôi nhà xây cấp 4 được xây dựng trên diện tích đất trên.

2.3.2.2. Anh Bùi Văn Đ được quyền sở hữu những tài sản sau:

- Quyền sử dụng thửa đất số 835. Tờ bản đồ 337-A. Diện tích đất 140 m^2. Địa chỉ thửa đất: Đội C, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 184140 do Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên cấp ngày 18/3/2016, tên người sử dụng đất chủ sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất: Ông Bùi Văn Đ; bà Nguyễn Thị N.

- 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA số loại CORLLA G Biển kiểm soát 27A - 029.60, tên chủ xe Bùi Văn Đ do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 14/11/2016.

2.3.3. Nợ phải trả: Chị Nhung và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. **Về án phí:**

Căn cứ Khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm a, điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Chị N và anh Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với việc phân chia tài sản. Chị N và anh Đ thì mỗi người phải chịu 75.000đ án phí DSST, nhưng Chị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST Chị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên lai thu tiền số AA/2016/0003457 ngày 29/6/2020, Chị N đã nộp đủ án phí DSST và được trả lại số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện ĐB;
- Chi cục THADS huyện Đ.B;
- UBND phường N
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thùy Dương